

Nước với sức khỏe cộng đồng và vai trò của quản lý cấp nước đô thị

Water and public health the role of urban water supply management

> PGS.TS NGUYỄN HỒNG TIẾN

Nguyên Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật, Bộ Xây dựng

TÓM TẮT

Nước sạch là một loại thực phẩm, hàng hóa đặc biệt, có tác động trực tiếp đến sức khỏe và mọi hoạt động thiết yếu khác của cuộc sống con người. Mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đều liên quan đến việc sử dụng tài nguyên nước và nguồn nước sạch. Cùng với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao, việc tiếp cận nguồn nước sạch và đảm bảo cung cấp nước an toàn, ổn định cần được quan tâm nhiều hơn. Bài viết tổng hợp vai trò của nước đối với sức khỏe và sự phát triển của cộng đồng, làm rõ trách nhiệm trong việc cung cấp dịch vụ cấp nước, từ đó đưa ra các kiến nghị phù hợp.

Từ khóa: Cấp nước an toàn, quản lý cấp nước, nước sạch và vệ sinh.

ABSTRACT

Clean water is a vital commodity that directly impacts public health and all essential human activities. The socio-economic development of a nation is intrinsically linked to the utilization of its water resources and the availability of clean water. As socio-economic conditions and living standards improve, ensuring safe, reliable, and sustainable access to clean water requires greater attention. This paper synthesizes the critical role of water in public health and clarifies the responsibilities inherent in providing water supply services, culminating in the proposal of relevant recommendations for the sector.

Keywords: Safe water supply, water supply management, Clean water and sanitation.

1. NƯỚC VỚI SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

- *Nước là sự sống:* Nước sạch có vai trò rất quan trọng đối với sức khỏe và cuộc sống con người. Nước là nguồn sống; con người, động - thực vật đều không thể tồn tại nếu thiếu nước. Tuy nhiên, khi nguồn nước bị ô nhiễm hoặc biến đổi, nó có thể gây ra những hiểm họa khôn lường đối với sức khỏe và môi trường sống. Hằng ngày, con người sử dụng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt như nấu ăn, tắm giặt, rửa rau, rửa bát.... Trong cơ thể người, nước chiếm khoảng 70-80% trọng lượng, đóng vai trò thiết yếu trong mọi quá trình sống.

- *Nước duy trì hệ sinh thái:* Nước giúp duy trì cân bằng của bầu khí quyển đem lại cho con người bầu không khí trong lành.

- *Nước sạch là một loại sản phẩm:* hàng hoá đặc biệt phục vụ nhu cầu thiết yếu của cuộc sống con người và phát triển kinh tế - xã hội.[3, 4]

- *Yêu cầu đối với Nước:*

+ Nước sạch sử dụng trong đời sống hàng ngày cần đảm bảo trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không chứa mầm bệnh và các chất độc hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng.

+ Chất lượng nước sạch sử dụng mục đích sinh hoạt (ăn uống, vệ sinh cá nhân) phải bảo đảm theo các quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Việc sử dụng nguồn nước không bảo đảm chất lượng là một trong những nguyên nhân gây bệnh nguy hiểm. Do đó, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch tại các đơn vị cấp nước là một trong những nhiệm vụ bắt buộc, nhằm bảo đảm chất lượng nguồn nước an toàn, lâu dài.

+ Các đơn vị cấp nước cung cấp nước sạch cho mục đích sinh hoạt không bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành [1].

- *Những thách thức:* Đến năm 2025, lượng nước mặt nội sinh bình quân đầu người ở Việt Nam chỉ đạt 2.830 m³/người/năm, thấp hơn so với mức trung bình của thế giới là 4.000 m³/người/năm (theo Bộ Tài Nguyên và Môi trường). Vì thế, nếu không có những chính sách có hiệu quả trong vòng 50 năm nữa, Việt Nam sẽ đối mặt với vấn đề thiếu nước trầm trọng khi mà tình trạng khô kiệt sẽ diễn ra trên diện rộng và ngày càng nhiều người dân phải sử dụng nguồn nước không đảm bảo vệ sinh, dẫn đến ảnh hưởng tới sức khỏe của người sử dụng và kéo theo hàng loạt hệ lụy khác.

- *Mục tiêu của thiên niên kỷ:* Mục tiêu số 6 trong 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc là "Nước sạch và vệ sinh" (Clean Water and Sanitation), với trọng tâm là bảo đảm mọi người đều được tiếp cận với nguồn nước sạch, an toàn và điều kiện vệ sinh đầy đủ vào năm 2030. Mục tiêu này nhằm giải quyết các thách thức về khan hiếm nước, ô nhiễm và đảm bảo vệ sinh cá nhân, ảnh hưởng đến sức khỏe, an ninh lương thực và giáo dục.

Quản lý cấp nước hiệu quả góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng bằng cách đảm bảo nguồn nước sạch, an toàn, ổn định, liên tục thông qua việc kiểm soát chất lượng nước theo quy định pháp luật, quản lý rủi ro trong hoạt động cấp nước và duy trì ổn định các công trình cấp nước. Tăng cường công tác xử lý nước thải, ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước đồng thời nâng cao ý thức cộng đồng về sử dụng nước sạch tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.



Hình 1. Nước bẩn và Nước sạch

2. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ CẤP NƯỚC VỚI SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Pháp luật hiện hành quy định khá cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cấp nước phải tuân thủ cũng như có các chế tài đầy đủ.

Theo Nghị định 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ

- Hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động sản xuất kinh doanh chịu sự kiểm soát của nhà nước nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước.

- Tổ chức sản xuất an toàn, cung cấp ổn định dịch vụ cấp nước cho các khách hàng sử dụng nước về chất lượng nước, áp lực, lưu lượng và tính liên tục theo quy chuẩn kỹ thuật và Hợp đồng dịch vụ cấp nước đã ký kết. Trong trường hợp có sự cố xảy ra trên hệ thống cấp nước, đơn vị cấp nước cần thông báo kịp thời cho các khách hàng sử dụng nước có biện pháp dự trữ nước trong thời gian khôi phục dịch vụ cấp nước.

Theo Luật Đầu tư 2020

Kinh doanh nước sạch (nước sinh hoạt) thuộc danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (số thứ tự 102, Phụ lục IV)

Theo Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023

Người tiêu dùng

- Được bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe, quyền, lợi ích hợp pháp khác khi tham gia giao dịch, sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ do tổ chức, cá nhân kinh doanh cung cấp.

- Yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh bồi thường thiệt hại khi sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ không phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, không bảo đảm an toàn, đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng, giá,... không đúng với cam kết của tổ chức, cá nhân kinh doanh.

Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh

- Phải bảo đảm an toàn số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán, cung cấp cho người tiêu dùng theo đúng nội dung đã đăng ký, thông báo, công bố, niêm yết, quảng cáo, giới thiệu, giao kết, cam kết hoặc theo quy định của pháp luật.

- Phải cảnh báo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có khả năng gây mất an toàn, ảnh hưởng xấu đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng và thông báo về các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật.

Theo Luật An toàn thực phẩm

- Sản xuất, kinh doanh thực phẩm là hoạt động có điều kiện; tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải chịu trách nhiệm về an toàn đối với thực phẩm do mình sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường và khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

Theo Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân

- Các cơ quan, xí nghiệp cấp nước phải bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh nước dùng trong sinh hoạt của nhân dân.

- Nghiêm cấm các tổ chức nhà nước, tập thể, tư nhân và mọi công dân làm ô nhiễm các nguồn nước dùng trong sinh hoạt của nhân dân.

Thông tư 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế

QCVN 01-1:2024/BYT, ban hành kèm theo Thông tư 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024, có hiệu lực từ ngày 01/07/2025. Quy chuẩn này quy định các chỉ tiêu chất lượng và giới hạn cho phép đối với nước sử dụng cho mục đích ăn uống, vệ sinh của con người. Đối tượng áp dụng cho các đơn vị cung cấp nước, đơn vị sử dụng nước, hộ gia đình tự khai thác, và các cơ quan quản lý, kiểm tra chất lượng nước.

Như vậy trong hệ thống pháp luật hiện hành đều đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng các dịch vụ có liên quan đến sức khỏe của cộng đồng và truy cứu, xử lý vi phạm nếu để xảy ra các thiệt hại cụ thể.

3. MỘT SỐ SỰ CỐ CUNG CẤP NƯỚC SẠCH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

Điểm qua một số sự cố trong thời gian vừa qua để thấy rõ vai trò và tầm quan trọng của quản lý dịch vụ cấp nước:

- Tháng 10/2019, tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình (cũ) xảy ra vụ việc một số đối tượng đổ trộm dầu thải xuống mặt đường và chảy xuống suối Trầm thuộc xóm Quyết Tiến, xã Phúc Tiến, chảy đến hồ Đầm Bài...là nơi cung cấp nước cho Nhà máy nước sạch Sông Đà, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường và nguồn nước cung cấp cho Nhà máy nước sạch Sông Đà. Đây là khởi đầu cho "cuộc khủng hoảng" nước sạch của 18% dân số Hà Nội ở khu vực Tây Nam thành phố. Đánh giá lại sự cố này cho thấy các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và các đơn vị sản xuất nước sạch chưa thực sự quan tâm đến cấp nước an toàn. Một lỗ hổng rất lớn trong vấn đề pháp lý liên quan đến trách nhiệm thực sự trong quản lý, trong kiểm tra chất lượng nước và ngay cả trong quá trình quản lý khai thác, vận chuyển, cung cấp nước sạch cho người dân.



Hình 2. Vết dầu loang tại con suối Khai (xã Phú Minh, Kỳ Sơn, Hòa Bình 10/2019)



Hình 3. Người dân thức đêm lấy nước

- Sự cố mất nước tại Khu đô thị Thanh Hà, Hà Nội vào tháng 10/2023 xuất phát từ việc nguồn nước ngầm được xử lý tại Trạm xử lý nước sạch Thanh Hà không đảm bảo chất lượng. Nhiều chỉ số trong nguồn nước vượt quá giới hạn cho phép theo quy chuẩn của Bộ Y tế, dẫn đến việc ngừng cấp nước. Hậu quả là người dân phải đối mặt với tình trạng mất nước kéo dài, buộc nhiều hộ phải đi xin nước hoặc trữ nước để sử dụng tạm thời.



Hình 4. Tình trạng mất nước sạch ở Khu đô thị Thanh Hà (10/2023)

Qua sự cố mất nước tại Khu đô thị Thanh Hà, có thể thấy công tác chuẩn bị và ứng phó với sự cố của các đơn vị cấp nước còn rất bị động, thiếu sự phối hợp và kế hoạch dự phòng hiệu quả. Việc mất nước kéo dài đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sinh hoạt của người dân, buộc nhiều hộ phải mua nước đóng chai để sử dụng, nghỉ làm để chờ hứng nước, thậm chí tự bỏ tiền thuê xe téc chở nước về dùng. Trong khi đó, các đơn vị cung cấp nước lại có dấu hiệu né tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho nhau, chưa có đơn vị nào đứng ra nhận trách nhiệm chính thức. Vấn đề đặt ra là: những thiệt hại mà người dân phải gánh chịu trong thời gian qua sẽ được giải quyết ra sao, và ai sẽ là người chịu trách nhiệm bồi thường hoặc khắc phục hậu quả?

- Tháng 4/2023, cư dân tại cụm nhà HH2, chung cư Xuân Mai Complex, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội phát hiện nước có dấu hiệu vẩn đục, lắng cặn. Công ty nước sạch Hà Đông đã đến lấy mẫu nước kiểm tra. Ban Quản trị chung cư cũng chủ động làm các xét nghiệm nước độc lập tại những căn hộ phản ánh, kết quả cho thấy các chỉ số nitrat, nitrit, mangan vượt ngưỡng tiêu chuẩn. Số lượng hộ dân phản ánh nước ô nhiễm chiếm 30-40% trong tổng số hơn 1.700 hộ. Trách nhiệm để xảy ra tình trạng này thuộc về ai?

- Một số sự cố do vỡ đường ống do đường ống cũ, do việc thi công các công trình xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp ảnh hưởng đến việc cung cấp nước cũng thường xảy ra tại một số thành phố lớn.

Điểm qua một số sự cố trên cho thấy cấp nước ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người dân. Khi nước không bảo đảm chất lượng ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng. Sức khỏe cộng đồng phải được đặt lên hàng đầu. Để bảo đảm an toàn trong cấp nước, cần có sự nỗ lực chủ động từ chính ngành cấp nước, sự quản lý hiệu lực, hiệu quả của chính quyền đô thị các cấp, cùng với sự tham gia tích cực của các tổ chức, đoàn thể, cơ quan truyền thông và sự ủng hộ của người dân.

4. VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CẤP NƯỚC VỚI SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Quản lý cấp nước hiện hành được quy định như sau [1]

1. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

- Chính phủ: Thống nhất quản lý nhà nước về cấp nước, ban hành chiến lược, quy hoạch, định hướng, chương trình, kế hoạch phát triển.

- Bộ Xây dựng: Quản lý cấp nước ở đô thị và khu công nghiệp.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quản lý cấp nước ở khu vực nông thôn.

- Bộ Y tế: Chịu trách nhiệm về sức khỏe cộng đồng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật nước sạch, giám sát việc thực hiện quy chuẩn trên toàn quốc.

- Bộ Tài chính: Phối hợp trong quản lý nhà nước về cấp nước.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Quản lý cấp nước trên địa bàn tỉnh, phân cấp quản lý cho cấp xã.

2. Trách nhiệm của đơn vị sản xuất, cung cấp nước sạch

- Đảm bảo chất lượng nước sạch: Cung cấp nước sạch, đạt tiêu chuẩn, an toàn cho sức khỏe người dân.

- Ổn định nguồn cung: Duy trì hoạt động ổn định của hệ thống, giảm thất thoát, thất thu nước sạch.

- Nâng cấp, cải tạo hệ thống: Rà soát, khắc phục sự cố, kiểm tra, bảo trì đường ống, bể chứa để chống rò rỉ.

- Được tạm ngừng cung cấp dịch vụ trong các trường hợp như hệ thống bị sự cố, hư hỏng đột xuất, hoặc di chuyển, sửa chữa, cải tạo theo kế hoạch hằng năm của đơn vị, nhưng phải có trách nhiệm thông báo cho khách hàng trên phương tiện thông tin đại chúng và chuẩn bị phương án cấp nước ngay bằng xe téc đối với khu vực mất nước.

3. Đối với người sử dụng nước

- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng, bảo đảm về chất lượng dịch vụ đã nêu trong hợp đồng; Yêu cầu đơn vị cấp nước kịp thời khôi phục việc cấp nước khi có sự cố; Được bồi thường thiệt hại do đơn vị cấp nước gây ra theo quy định của pháp luật; Khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về cấp nước của đơn vị cấp nước hoặc các bên có liên quan;

- Người sử dụng nước phải ký hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ. Trong trường hợp đóng chậm sẽ bị tạm ngừng cung cấp nước và phải nộp thêm một số khoản tiền phạt sinh. Người sử dụng nước có trách nhiệm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và an toàn.

Qua phần trình bày ở trên cho thấy, các quy định về vai trò và trách nhiệm của các bên tham gia trong lĩnh vực cấp nước, bao gồm cơ quan quản lý nhà nước Trung ương (Bộ, ngành), chính quyền các cấp, đơn vị cấp nước và người sử dụng nước, nhìn chung đã khá rõ ràng và cụ thể.

Tuy nhiên, khi xảy ra sự cố, việc phối hợp giữa các bên để xử lý còn thiếu chặt chẽ; trách nhiệm giải quyết không được phân định rõ ràng, trong khi chế tài xử lý còn thiếu hoặc hiệu lực chưa cao. Hệ quả là tình trạng né tránh trách nhiệm, thậm chí đổ lỗi cho nhau, hoàn toàn có thể xảy ra trong thực tế.

5. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ CẤP NƯỚC HIỆU QUẢ GÓP PHẦN BẢO VỆ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Để quản lý hiệu quả hoạt động cấp nước, đồng thời phân định rõ trách nhiệm và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, với mục tiêu cao nhất là bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bài viết đề xuất một số nội dung sau:

VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

- Nước sạch là một loại hàng hoá thiết yếu, quan trọng mà Nhà nước có trách nhiệm quản lý, bảo đảm cho người dân được tiếp cận công bằng, đầy đủ, an toàn. Trong khi nhiều lĩnh vực chuyên ngành như giao thông, môi trường, điện lực, thủy lợi, tài nguyên nước, phòng chống thiên tai ... đều đã có các luật riêng được ban hành đối với lĩnh vực cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải cũng có tính đặc thù riêng nhưng hiện chưa có luật mang tính kỹ thuật chuyên ngành. Vì vậy cần tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật Cấp, thoát nước để sớm trình Quốc hội xem xét ban hành nhằm hoàn thiện khung pháp lý, đảm bảo quyền của người dân được tiếp cận nước sạch ổn định, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững và hội nhập quốc tế.

- Khẩn trương rà soát, cập nhật, bổ sung hoặc sửa đổi các quy định đã được ban hành tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và Nghị định số 80/2014/NĐ-CP của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải, nhằm bảo đảm tính phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý hiệu quả hoạt động cấp nước trong giai đoạn hiện nay.

- Tổng kết các chương trình chống thất thoát; chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn; các định hướng về cấp, thoát nước để xây dựng chương trình, định hướng mới cho giai đoạn 2025-2030 phù hợp với giai đoạn phát triển mới của đất nước.

- Rà soát, bổ sung quy định pháp luật về điều kiện năng lực, điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp thực hiện cung cấp các dịch vụ nước sạch (kinh doanh nước sạch theo Luật Đầu tư 2020); Xây dựng tiêu chí đánh giá và quy định chứng nhận công trình bảo đảm cấp nước an toàn.

VỀ TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN QUẢN LÝ

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cấp nước; thống nhất đầu mối quản lý cấp nước sinh hoạt ở đô thị và nông thôn;

- Rà soát chức năng quản lý; kiểm tra việc thực hiện phân cấp, ủy quyền để có giải pháp hỗ trợ, hoàn thiện tổ chức, bộ máy và con người quản lý cho phù hợp.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp cấp nước kết hợp xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước (đề nghị thay bằng hợp đồng); hợp đồng dịch vụ cấp nước, điều kiện hoạt động kinh doanh nước, kiểm soát việc cung cấp nước sạch tại các khu đô thị mới, khu chung cư; rà soát công trình cấp nước riêng tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Rà soát, đánh giá và tổng kết việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước từ đó đề xuất định hướng và giải pháp cho giai đoạn 2025-2030.

- Xây dựng chương trình và tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của nước sạch, khuyến khích các hành động bảo vệ nguồn nước như không xả rác, hóa chất, sửa chữa rò rỉ, sử dụng các giải pháp thay thế tự nhiên, và thực hiện tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày.

6. KẾT LUẬN

Một lần nữa cần khẳng định rằng nước sạch là một loại thực phẩm, hàng hóa đặc biệt, có tác động trực tiếp đến sức khỏe và mọi hoạt động thiết yếu khác của cuộc sống con người. Mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của đất nước có liên quan đến sử dụng tài nguyên nước và nguồn nước sạch. Các sự cố về nguồn nước, công trình cấp nước, tác động của biến đổi khí hậu, đang ngày càng gay gắt đã ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc sống, tính mạng, sức khỏe con người trong vùng phục vụ. Cùng với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được quan tâm nhiều hơn. Việc tiếp cận nguồn nước sạch một cách an toàn và bền vững cần phải được thể chế hóa bằng Luật Cấp, thoát nước và các quy định dưới Luật phù hợp với nhu cầu phát triển tất yếu của thời đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về Sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

[2]. Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 của Chính phủ về Thoát nước và Xử lý nước thải.

[3]. Quyết định số 1566/QĐ-TTg ngày 9/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025.

[4]. Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục.

[5]. Ngân hàng thế giới (2018), nghiên cứu Quản trị ngành Nước Việt Nam hướng tới An ninh nước.